

BÁO CÁO

kết quả khảo sát việc thực hiện Quyết định số 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án xây dựng và phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2009 - 2018

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo nội dung Công văn số 2798-CV/TU ngày 21/5/2018 về việc khảo sát, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch, tiến hành tổ chức khảo sát tại 06 huyện miền núi trên địa bàn tỉnh (thời gian từ ngày 24/7 đến ngày 08/8/2018), kính báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy như sau:

I. Tình hình chung

Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là người được đồng bào dân tộc tín nhiệm, có mối liên hệ chặt chẽ và ảnh hưởng tích cực tới sự phát triển cộng đồng dân cư trong vùng dân tộc; là chỗ dựa quan trọng của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị, góp phần tích cực để thực hiện thắng lợi các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, giữ gìn khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Người có uy tín làm nòng cốt, gương mẫu đi đầu và vận động đồng bào các dân tộc thiểu số hiểu rõ và thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực lao động sản xuất, xoá đói giảm nghèo; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” tại vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

Xác định rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của người có uy tín, đồng thời nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác xây dựng và phát huy vai trò của người có uy tín; ngày 03/9/2009 Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 9747-QĐ/TU về việc “Ban hành Đề án xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh” (sau đây viết tắt là

Quyết định 9747) và giao cho Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu chủ trì phối hợp tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện.

II. Kết quả triển khai thực hiện

1. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch khảo sát của Ban Dân vận Tỉnh ủy

- Thực hiện Kế hoạch số 78-KH/BDVTU, ngày 29/5/2018 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về tổ chức khảo sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Quyết định 9747 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ huyện ủy các huyện miền núi đã nghiêm túc thực hiện nội dung kế hoạch khảo sát; chỉ đạo xây dựng dự thảo báo cáo và thông qua ban thường vụ huyện ủy trước khi gửi cho Ban Dân vận Tỉnh ủy và Trưởng đoàn khảo sát; đồng thời lựa chọn và đưa Đoàn khảo sát của Ban Dân vận Tỉnh ủy làm việc thực tế tại cơ sở.

- Nội dung các báo cáo, phụ lục số liệu và tài liệu phục vụ khảo sát cơ bản đảm bảo theo đề cương hướng dẫn.

- Thành phần được triệu tập tại xã, huyện để làm việc với Đoàn khảo sát của Ban Dân vận Tỉnh ủy đảm bảo đúng thành phần.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

2.1. Đối với Ban Dân vận Tỉnh ủy

Thực hiện Quyết định 9747, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tham mưu chủ trì phối hợp tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện; ban hành Kế hoạch số 24-KH/DVTU ngày 04/01/2010 về việc “*Hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*”; ban hành Quy chế hoạt động của người có uy tín; thường xuyên theo dõi, đôn đốc ban thường vụ huyện ủy các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện Quyết định 9747. Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức 02 hội nghị sơ kết 03 năm và 05 năm thực hiện Quyết định 9747; ban hành 02 Kết luận (Kết luận số 391-KL/TU Ngày 24/10/2013 và Kết luận số 34-KL/TU, ngày 11/5/2016); ban hành Quyết định 334-QĐ/TU ngày 06/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “*Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với ban thường vụ huyện ủy các huyện miền núi và các huyện Bình Sơn, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Mộ Đức trong quản lý hoạt động của người có uy tín cấp tỉnh*”; Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn số 01-KH/BDVTU ngày 16/8/2016 để triển khai thực hiện.

2.2. Đối với Ban Thường vụ các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có người đồng bào dân tộc thiểu số

- Sau khi Quyết định 9747 được ban hành, Ban Thường vụ các huyện miền núi và 04 huyện đồng bằng có người đồng bào dân tộc thiểu số (*Bình Sơn, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Mộ Đức*) đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, ban hành quy chế hoạt động của người có uy tín ở đơn vị mình; tổ chức triển khai quán triệt thực hiện nội dung Quyết định 9747 đến các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và các hội đoàn thể, lãnh đạo chủ chốt ở địa phương, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Đồng thời, phân công đồng chí phó bí thư huyện ủy trực tiếp chỉ đạo việc triển khai thực hiện Quyết định 9747; qua đó, công tác xây dựng, vận động, tranh thủ và phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống đạt được những kết quả đáng khích lệ.

- Công tác kiểm tra, giám sát luôn được quan tâm thực hiện; đã phát hiện nhiều vấn đề bất cập, hạn chế kịp thời khắc phục, chấn chỉnh trong quá trình lãnh đạo tổ chức, thực hiện.

- Công tác phối hợp giữa chính quyền với mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan được triển khai tương đối đồng bộ, đem lại kết quả tốt trong công tác chỉ đạo thực hiện.

Nhìn chung, công tác chỉ đạo tổ chức triển khai, quán triệt và thực hiện Quyết định 9747 đã được các cấp ủy đảng, chính quyền, ban dân vận, Mặt trận các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số nghiêm túc triển khai thực hiện.

3. Kết quả triển khai thực hiện

3.1 Công tác xây dựng người có uy tín

Ban Thường vụ huyện ủy các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số đã chỉ đạo đảng ủy các xã, thị trấn, ban dân vận huyện ủy, mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến hành rà soát, lập danh sách và xác định phạm vi ảnh hưởng của người có uy tín trên địa bàn để xây dựng lực lượng người có uy tín, kết quả cụ thể qua các năm như sau:

- Năm 2011: Có 901 người có uy tín, trong đó: nam 836 (chiếm 92,78%), nữ 65 (chiếm 7,22%).

- Năm 2012: Có 1.039 người có uy tín, trong đó: nam 961 (chiếm 92,49%), nữ 78 (chiếm 7,51%).

- Năm 2013: Có 1.055 người có uy tín, trong đó: nam 976 (chiếm 92,51%), nữ 79 (chiếm 7,49%).

- Năm 2014: Có 1.067 người có uy tín, trong đó: nam 989 (chiếm 92,68%), nữ 78 (chiếm 7,32%).

- Năm 2015: Có 1.080 người có uy tín, trong đó: nam 999 (chiếm 92,5%), nữ 81 (chiếm 7,5%).

- Năm 2016: Có 1.077 người có uy tín, trong đó: nam 994 (chiếm 92,29%), nữ 83 (chiếm 7,71%).

- Năm 2017: Có 1.024 người có uy tín, trong đó: nam 947 (chiếm 92,29%), nữ 77 (chiếm 7,51%).

- Năm 2018: Có 1.074 người có uy tín, trong đó: nam 994 (chiếm 92,55%), nữ 80 (chiếm 7,44%); thành phần: Người có uy tín cấp tỉnh: 10, cấp huyện: 67, cấp xã: 997 (*thôn: 369, khu dân cư: 628*); Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố: 64; Bí thư chi bộ thôn: 68, Phó Bí thư chi bộ thôn: 31, Đảng viên: 313; thành viên Mặt trận: 41; hội đoàn thể chính trị - xã hội: 103; sản xuất kinh doanh giỏi: 92.

Trình độ văn hóa, chuyên môn, độ tuổi cơ bản đáp ứng được yêu cầu của Đề án, là những người có điều kiện về kinh tế, có kiến thức về văn hoá - xã hội, có trải nghiệm và kinh nghiệm trong cuộc sống, đảm bảo tham gia công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn được phân công.

Về độ tuổi: Tuổi đời thấp nhất là 21 tuổi (sinh năm 1997), tuổi đời cao nhất là 95 tuổi (sinh năm 1923); Độ tuổi trung bình: 45, trong đó: Dưới 30 tuổi có 56 người (*chiếm 5,21%*), từ 30 tuổi đến dưới 40 tuổi có 262 người (*chiếm 24,39%*), từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi có 195 người (*chiếm 18,16%*), từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi có 218 người (*chiếm 20,30%*), từ 60 tuổi đến dưới 75 tuổi có 302 người (*chiếm 28,12%*), trên 75 tuổi có 41 người (*chiếm 3,82%*).

Công tác phối hợp giữa chính quyền, công an với mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan được thực hiện thường xuyên nhằm phát huy, tranh thủ người có uy tín tham gia công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thực hiện tốt các chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, các phong trào thi đua của địa phương và tham gia giải quyết một số vụ việc phát sinh liên quan đến tôn giáo, an ninh trật tự, tranh chấp đất đai, mâu thuẫn trong nội bộ. Hàng năm, ban thường vụ huyện ủy các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số đã tổ chức hội nghị biểu dương, sơ kết, tổng kết; tổ chức hội nghị bồi dưỡng, cung cấp thông tin, qua đó tuyên truyền, phổ biến cho người có uy tín các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhất là các chủ trương, chính sách liên quan đến dân tộc, tôn giáo, nông nghiệp - nông thôn, kiến thức về quốc phòng -

an ninh, về âm mưu “*Diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống đối chính quyền; đồng thời, tạo điều kiện cho người có uy tín gặp gỡ, giao lưu, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, biểu dương, khen thưởng nhằm khích lệ tinh thần cho người có uy tín hoàn thành nhiệm vụ.

3.2. Công tác quản lý và phát huy vai trò người có uy tín

Trên cơ sở nội dung của Quyết định 9747 và quy chế hoạt động của người có uy tín, công tác quản lý người có uy tín đã được phân công, phân cấp, cụ thể: người có uy tín ở cấp tỉnh do Ban Dân vận Tỉnh ủy trực tiếp xây dựng, quản lý và giao nhiệm vụ; người có uy tín ở cấp huyện được giao cho Ban Dân vận huyện ủy phối hợp với mặt trận giao nhiệm vụ và hướng dẫn hoạt động; người có uy tín cấp xã do đảng ủy xã trực tiếp quản lý và giao nhiệm vụ.

Các cấp ủy đảng theo định kỳ hàng năm đã tiến hành rà soát, phân loại, đánh giá đúng thực trạng đội ngũ người có uy tín, điều chỉnh bổ sung người có uy tín trên địa bàn tỉnh; tổ chức họp mặt người có uy tín để báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh ở địa phương; đồng thời, tiếp nhận, xử lý những thông tin phản ánh của người có uy tín; luôn quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để người có uy tín làm tốt công tác tuyên truyền, vận động; nắm bắt tình hình, tư tưởng trong nhân dân, phản ánh tình hình cho cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tiến hành sơ kết 03 năm và 05 năm về thực hiện Quyết định 9747, qua đó đã tiếp tục chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các ngành, các cấp và các địa phương quan tâm hơn nữa đến việc xây dựng, phát huy vai trò người có uy tín.

Trong 8 năm (2011- 2018) Ban Dân vận Tỉnh ủy đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Công an và Ban Dân tộc tỉnh tổ chức 08 đợt tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho gần **1.200** người có uy tín, tập trung vào các nội dung: quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước về dân tộc và công tác dân tộc; nội dung phương pháp tuyên truyền, vận động của người có uy tín đối với đồng bào dân tộc thiểu số; phát huy vai trò của người có uy tín trong việc tham gia vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội tại địa phương; trong công tác phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ của người có uy tín trong công tác vận động đồng bào dân tộc thiểu số. Qua các đợt tập huấn, người có uy tín đã được trang bị những kiến thức cơ bản, thuận lợi hơn trong quá trình tham gia công tác tuyên truyền, vận động nhân dân ở địa phương.

- Công tác biểu dương, khen thưởng những người có uy tín có thành tích tiêu biểu luôn được quan tâm; trong 02 năm 2011 và 2012, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tổ chức 02 hội nghị biểu dương người có uy tín, qua đó đã biểu dương, khen thưởng **134** người có uy tín. Trong các năm 2013, 2016 tại hội nghị sơ kết 03 và 05 năm thực hiện Quyết định 9747, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tặng Bằng khen cho **35** tập thể và **53** cá nhân là người có uy tín. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Công an tỉnh cũng đã tổ chức gặp mặt giao lưu với người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào chấp hành chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; những kinh nghiệm từ thực tiễn thực hiện phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; Hội Cựu chiến binh tỉnh đã tổ chức Hội nghị biểu dương cựu chiến binh là người có uy tín, tại hội nghị đã biểu dương, khen thưởng **15** cựu chiến binh là người có uy tín tiêu biểu... Các huyện miền núi thường xuyên tổ chức gặp gỡ, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số tham gia phát triển kinh tế xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

3.3. Chế độ, chính sách cho người có uy tín

- Chế độ chính sách do Chính phủ ban hành:

Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định và giao Ban Dân tộc chủ trì thực hiện chính sách này đối với người có uy tín được bầu chọn tại thôn.

Thực hiện Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ (nay là Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số dân tộc thiểu số), Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai thực hiện chế độ, chính sách cho người có uy tín từ năm 2012, mỗi năm khoảng 350 người có uy tín được hưởng chính sách (mỗi thôn được bầu chọn 01 người).

- Chính sách đối với người có uy tín được xây dựng theo Quyết định 9747:

+ Đối với cấp tỉnh:

Hàng năm, nhân dịp Tết Nguyên đán Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho những người có uy tín tiêu biểu trong công tác tuyên truyền, vận động (mỗi năm 300 suất quà); thăm hỏi người có uy tín cấp tỉnh, huyện và người thân của họ khi gặp rủi ro, hoạn nạn do thiên tai; tổ chức cho người có uy tín tiêu biểu tham quan học tập kinh nghiệm với những người có uy tín của các tỉnh bạn về công tác vận động quần chúng trên các lĩnh vực phát triển kinh

tế, văn hoá, xã hội, giữ gìn an ninh trật tự ở thôn, khu dân cư tạo điều kiện cho những người có uy tín được giao lưu, trao đổi học tập, kinh nghiệm.

Công tác cung cấp thông tin cho người có uy tín được chú trọng; từ năm 2012 đến nay, Ban Dân vận Tỉnh uỷ đã phối hợp cùng với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Ban Dân tộc tỉnh hàng tháng cung cấp Bản tin Dân tộc và Miền núi, bản tin sinh hoạt nội bộ cho toàn bộ người có uy tín được xây dựng theo Quyết định 9747; đồng thời, thực hiện Quy chế 334, từ quý III/2017 Ban Dân vận Tỉnh uỷ đã xây dựng nội dung cung cấp thông tin hàng quý cho người có uy tín cấp tỉnh và huyện (78 người).

+ Đối với cấp huyện:

Chính sách đãi ngộ đối với người có uy tín đã được Ban Thường vụ huyện uỷ các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số quan tâm và chú trọng, cụ thể: thăm tặng quà cho người có uy tín nhân dịp tết nguyên đán, quan tâm giúp đỡ về vật chất và thăm hỏi người có uy tín và người thân của họ khi gặp rủi ro, hoạn nạn do thiên tai; tạo điều kiện cho họ phát triển sản xuất, ổn định đời sống với số tiền hàng trăm triệu đồng; đồng thời, tạo điều kiện cho người có uy tín giữa các huyện trong tỉnh gặp gỡ, giao lưu, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Qua đó, đã tạo động lực về vật chất và tinh thần cho người có uy tín hăng hái tham gia vào công tác phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở các địa phương.

III. Kết quả hoạt động của người có uy tín

1. Tham gia công tác tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số và người kinh trên địa bàn thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

Đại đa số người có uy tín đã phát huy tốt vai trò và thể hiện được trách nhiệm của mình trong công tác tuyên truyền, vận động. Từ sự trải nghiệm trong thực tiễn, sự noi gương mẫu mực, người có uy tín có mối quan hệ mật thiết với nhân dân tại địa phương nơi sinh sống và những vùng dân cư lân cận; đã tích cực tham gia cùng với cấp uỷ đảng, chính quyền, mặt trận và các cơ quan tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục và động viên con cháu, dòng họ, đồng bào dân tộc thiểu số và người kinh sống trên địa bàn thực hiện tốt các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và các chủ trương của các địa phương với nhiều hình thức như: lồng ghép qua các đợt sinh hoạt của nhân dân, thông qua các hoạt động của mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tại các thôn và khu dân cư, các đợt sinh hoạt văn hóa tinh thần khác; người có uy tín đã tuyên truyền và phối hợp tuyên truyền được hàng ngàn buổi cho hàng trăm ngàn lượt người tham gia và vận động hàng ngàn người cùng tham gia

công tác tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức của người dân trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên thông tin, báo cáo cho cấp ủy, chính quyền về những diễn biến ở địa phương nhằm giúp các cơ quan chức năng có biện pháp giải quyết hợp lý.

2. Tham gia đóng góp ý kiến vào xây dựng và các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương

Người có uy tín đã tích cực và chủ động tham gia đóng góp ý kiến vào quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tại địa phương và các chương trình mục tiêu lớn của quốc gia và của tỉnh; những chương trình, dự án kinh tế của địa phương. Đặc biệt, khi các cấp ủy đảng, chính quyền ở địa phương tổ chức lấy ý kiến đóng góp trực tiếp của nhân dân vào việc xây dựng các chương trình, dự án, các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương, nhất là những chương trình, dự án có sự đóng góp về nhân lực và nguồn vốn của nhân dân như: Chương trình 134, 135 giai đoạn I, II, Quyết định 167, Chương trình 30a của Chính phủ và các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội khác; vận động bà con nhân dân áp dụng khoa học kỹ thuật, tích cực lao động sản xuất, vay vốn để phát triển kinh tế gia đình, nâng cao đời sống... người có uy tín luôn gương mẫu, hăng hái đóng góp nhiều ý kiến quan trọng và thiết thực, tiêu biểu trong lĩnh vực này là những người có uy tín cấp tỉnh như: bà Đinh Thị Biểu ở huyện Minh Long, bà Đinh Thị Loan ở huyện Sơn Hà, ông Đinh Như Tro ở huyện Sơn Tây, ông Phạm Viết Nho và Phạm Thanh Nghìn ở huyện Ba Tơ, ông Hồ Minh Sơn ở huyện Trà Bồng,... và những người có uy tín cấp huyện ở các địa phương. Qua đó, đã tạo sự đồng thuận, đoàn kết thống nhất trong nhân dân; đồng thời, đã giúp lãnh đạo các địa phương có những điều chỉnh về chính sách, chương trình dự án kinh tế, văn hóa, xã hội cho phù hợp với tâm tư, nguyện vọng của người dân và phong tục tập quán của từng dân tộc góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở các địa phương.

Đồng thời, người có uy tín đã tích cực góp phần tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh. Thông qua các đợt tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp, người có uy tín đã có nhiều ý kiến đóng góp thẳng thắn, thiết thực vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội và công tác xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể ở cơ sở; nhiều người có uy tín tuy tuổi đã cao nhưng vẫn tâm huyết tham gia hoạt động ở cơ sở; đảm đương các chức

vụ như: Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận, tham gia tổ hòa giải, tổ an ninh...

3. Kết quả tham gia tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và người kinh trên địa bàn thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Người có uy tín đã gương mẫu, tiên phong trong nhiều hoạt động, phong trào công tác đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương; tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, người thân và nhân dân chấp hành và nghiêm túc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định ở địa phương, nâng cao cảnh giác cách mạng cho nhân dân. Đáng chú ý, trong công tác giữ gìn an ninh, trật tự, người có uy tín đã đóng góp những thành tích đáng kể vào việc giữ gìn sự bình yên cho nhân dân như: đã tham gia giải quyết những vụ, việc có liên quan đến an ninh trật tự ở cơ sở; việc tranh chấp, khiếu kiện, chủ yếu liên quan về đất đai; tiến hành tham gia hòa giải các vụ việc mâu thuẫn, mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân; phát hiện, tham gia ngăn chặn khai thác lâm, khoáng sản trái pháp luật; tham gia giải quyết ổn định tình hình việc nghi kỵ cầm đồ độc ở địa bàn các huyện Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà và Trà Bồng; phát hiện, ngăn chặn việc tuyên truyền đạo Tin lành trái pháp luật; vận động những người dân theo đạo Tin lành ở khu dân cư thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chăm lo làm ăn phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

Bên cạnh đó, người có uy tín đã mạnh dạn phản ánh, kiến nghị những trường hợp không trung thực trong kê khai tài sản để nhận tiền bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình, dự án đường Trường Sơn Đông, thủy điện Đăkđrinh; đồng thời, nắm bắt tình hình tâm tư, nguyện vọng của bà con nhân dân ở khu dân cư, thôn, xóm và kịp thời thông tin, báo cáo cho các cấp có thẩm quyền quan tâm giải quyết những yêu cầu chính đáng của quần chúng nhân dân, tạo được niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

4. Kết quả hướng dẫn nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội, và bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương

Qua 9 năm triển khai thực hiện Quyết định 9747 các mô hình, điển hình về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh trật tự đã được nhân rộng ở tất cả các huyện miền núi và một số huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số, cụ thể:

4.1. Đối với lĩnh vực kinh tế:

Người có uy tín đã tích cực vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện việc khai hoang phát triển diện tích lúa nước; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để tăng năng suất cây trồng, vật nuôi đạt nhiều kết quả; nhiều hộ gia đình có mô hình chăn nuôi, phát triển kinh tế trang trại, trồng rừng. Đến nay, nhiều hộ gia đình người có uy tín có thu nhập từ 60 triệu đến 80 triệu đồng/năm tiêu biểu như: ông Hồ Minh Sơn, Đinh Văn Lam, Hồ Văn Chuyên, Hồ Nam Tuấn, Hồ Văn Nhân ở huyện Trà Bồng; Ông Đinh Văn Ân, Đinh Văn Đôn,... ở huyện Sơn Tây; ông Đinh Văn Hoáy, Đinh Văn Tại, bà Đinh Thị Triêm ở Sơn Hà; ông Đinh Văn Tiến, Đinh Cần, Đinh Tấn Công ở huyện Minh Long; ông Phạm Quốc Anh, ông Phạm Minh Toàn ở huyện Ba Tơ; ông Hồ Văn Chức, ông Hồ Văn Lương ở huyện Tây Trà; ông Trụ Văn Hải ở huyện Bình Sơn; ông Đinh Văn Xuân, ông Đinh Văn Tài ở huyện Nghĩa Hành; ông Phạm Máy, Phạm Văn Bình ở Tư Nghĩa..., đặc biệt có một số hộ có thu nhập từ 100 triệu đồng đến 200 triệu đồng/năm; chính từ những kinh nghiệm và thực tiễn đạt được của bản thân, người có uy tín đã tham gia cùng với các cơ quan liên quan ở địa phương hướng dẫn, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về phát triển kinh tế - xã hội. Với những kết quả trên, người có uy tín đã góp phần vào công tác xóa đói, giảm nghèo ở địa phương.

4.2. Đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội

Người có uy tín đã tích cực cùng với các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương vận động bà con xóa bỏ những hủ tục lạc hậu, giữ gìn những bản sắc văn hóa của dân tộc mình; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; ngăn chặn nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; bài trừ mê tín, dị đoan, nghi kỵ cầm đồ độc. Qua những đóng góp của người có uy tín đã góp phần tích cực thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; xây dựng khu dân cư, thôn xóm văn hóa. Tiêu biểu có các mô hình như: vận động nhân dân đoàn kết xây dựng gia đình thuần phong mỹ tục, vận động con cháu tới trường, quyên góp tiền giúp đỡ những học sinh nghèo có điều kiện được ăn ở thuận lợi; giữ gìn tinh hoa, bản sắc dân tộc thông qua những lễ hội, dân ca, dân vũ; vận động bà con là người đồng bào dân tộc thiểu số tham gia phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường, đi khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế khi đau ốm, thực hiện kế hoạch hóa gia đình,... tiêu biểu cho những việc làm đó, có các ông bà Hồ Thị Tùng, Hồ Thị Sen, Hồ Văn Chiến ở Tây Trà; ông Phạm Đức Trinh, Phạm Văn Thắng, Phạm Văn Tài ở Ba Tơ; ông Đinh Văn Rin, Đinh Xuân Trang, Đinh Ngọc Su ở Sơn Hà; ông Hồ Ngọc Ký, Hồ Văn Thuận, Hồ Văn Nghĩa, bà Nguyễn Thị Thắng ở huyện Trà Bồng; ông Phạm Văn Xiêng, Phạm Văn Mước, Phạm Văn Pao ở Ba Tơ; ông Đinh Văn Xếp ở Minh Long.

4.3. Đối với lĩnh vực an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Lực lượng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đã thực sự phát huy vai trò nòng cốt và có sự đóng góp quan trọng trong công tác giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội ở các huyện miền núi và vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Đã có nhiều mô hình hay, cách làm tốt được triển khai và nhân rộng. Tiêu biểu như mô hình “*Năm tự quản*” của ông Đinh Văn Mỹ ở huyện Sơn Hà; ông Hồ Minh Sơn, Hồ Thị Thắng ở huyện Trà Bồng; ông Đinh Kê, ông Đinh Thanh Bói, Đinh Tấn Sơn ở huyện Minh Long. Tham gia giải quyết tốt các vụ việc liên quan đến tệ nghi kỵ cầm đồ độc; giải thích cho bà con hiểu rõ về những tác hại của mê tín dị đoan, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; giải quyết những mâu thuẫn, tranh chấp trong nhân dân ở cơ sở; điển hình có các ông Hồ Thái Nguyên, Hồ Xuân Như ở Tây Trà; ông Phạm Văn Lân, Phạm Văn Tài ở Ba Tơ; Đinh Văn Dật, Đinh Văn Liên, Đinh Khả Rễ ở Sơn Hà. Mô hình người có uy tín tham gia giải quyết các vụ việc liên quan đến tranh chấp đất đai, tiêu biểu như: ông Phạm Viết Nho, Phạm Thanh Nghìn, Phạm Văn Néo ở huyện Ba Tơ đã tham gia cùng cấp uỷ, chính quyền địa phương giải quyết thành công vụ lấn chiếm đất lâm nghiệp giữa nhân dân thôn Trường An (xã Ba Thành) với công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tơ. Người có uy tín thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, không để các thế lực thù địch và phần tử xấu lợi dụng; người có uy tín, nhất là số chức sắc trong các hệ phái Tin lành đã cùng với lực lượng Công an và các lực lượng khác ở cơ sở vận động, thuyết phục 21 hộ/87 khẩu từ bỏ tổ chức “*Giáo hội Liên hữu Lutheran Việt Nam & Hoa Kỳ*” do Nguyễn Công Chính và kẻ xấu lợi dụng lôi kéo.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

* Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Việc ban hành Quyết định 9747 đã làm chuyển biến nhận thức của hệ thống chính trị về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của người có uy tín trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp uỷ đảng, chính quyền và các cơ quan liên quan xây dựng và phát huy đúng vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Với số lượng người có uy tín được xây dựng theo Quyết định 9747 như hiện nay, người có uy tín hầu như đã có mặt khắp các địa bàn, nhất là ở những địa bàn khó khăn, cách trở ở các huyện miền núi đã giúp cho công tác thông tin, tuyên truyền, vận động nhân dân được kịp thời hơn; góp phần giải quyết những bức xúc, nổi cộm của nhân dân ngay từ cơ sở. Đồng thời, thông qua người có uy tín đã tăng cường thêm kênh thông tin, nắm bắt dư

luận xã hội, bức xúc nổi cộm của nhân dân cho các cấp uỷ đảng, chính quyền ở địa phương.

- Các cấp uỷ đảng thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với chính quyền, mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan trong việc xây dựng và phát huy vai trò của người có uy tín trên địa bàn các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đông bào dân tộc thiểu số; việc triển khai công tác quản lý, tập huấn, bồi dưỡng cung cấp thông tin, biểu dương người có uy tín được quan tâm tổ chức thực hiện.

- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện nghiêm túc và thường xuyên đã góp phần điều chỉnh những thiếu sót và tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chế độ chính sách đối với người có uy tín bước đầu đã được quan tâm thực hiện nhằm động viên, khích lệ người có uy tín hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

** Đối với người có uy tín:*

- Đội ngũ người có uy tín là những người sinh sống trực tiếp tại địa bàn dân cư nên có điều kiện nắm tình hình và thông tin tuyên truyền, vận động sát cơ sở, phù hợp với điều kiện khó khăn ở vùng đông bào dân tộc thiểu số; do đó họ có sức lan toả và có ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư.

- Người có uy tín đã có nhiều đóng góp cho công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động ở địa phương; luôn phát huy truyền thống đoàn kết, tích cực vận động nhân dân giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc và xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, tham gia công tác hoà giải các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân; tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh.

- Người có uy tín luôn thể hiện vai trò, trách nhiệm của mình đối với cộng đồng xã hội, đi đầu trong công tác xoá đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an ninh trật tự tại các khu dân cư.

2. Hạn chế

Trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định 9747 của Tỉnh uỷ về người có uy tín vẫn còn bộc lộ những mặt hạn chế, đó là:

** Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện:*

- Công tác phối hợp giữa Ban Dân vận Tỉnh uỷ với Ban Thường vụ các huyện trong việc thực hiện Quyết định 334 có lúc chưa kịp thời. Việc gặp gỡ trao đổi giữa lãnh đạo huyện uỷ với các đồng chí nguyên là lãnh

đạo của tỉnh và của huyện là người đồng bào dân tộc thiểu số đã nghỉ hưu tham gia người uy tín cấp tỉnh chưa được thường xuyên.

- Một số cấp ủy đảng chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện còn chậm và chưa toàn diện; ở một số địa phương công tác kiểm tra giám sát, biểu dương, khen thưởng chưa thường xuyên; một số nơi chưa nhận thức đúng về vai trò của người có uy tín, do đó trong công tác rà soát, bình chọn chưa chú trọng về chất lượng, dẫn đến một số nơi tuy chọn được người có uy tín nhưng chưa thực sự đảm bảo chất lượng.

- Một số cấp ủy cơ sở chưa xác định rõ trách nhiệm phối hợp trong xây dựng, quản lý, giao nhiệm vụ, cung cấp thông tin cho người có uy tín *(công tác quản lý và phát huy vai trò của người có uy tín hiện nay chủ yếu là lập danh sách để biết rõ bản thân và gia đình người có uy tín, chưa chủ động có kế hoạch gặp gỡ, bố trí phân công và giao nhiệm vụ hàng quý, 6 tháng, hàng năm cho người có uy tín tham gia công tác cùng chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở nhằm phát huy cao vai trò, vị trí của người có uy tín)*.

- Việc đánh giá rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương về những việc làm được, những tồn tại hạn chế trong xây dựng và phát huy vai trò người có uy tín chưa kịp thời; việc phát huy vai trò người có uy tín trong tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham gia góp ý vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương còn hạn chế.

- Hiện nay số lượng người có uy tín theo Quyết định 9747 là 1.074 người. Tuy nhiên, kinh phí để thực hiện chính sách cho toàn bộ người có uy tín chưa được đảm bảo, nên việc tổ chức gặp mặt, khen thưởng, cung cấp thông tin, tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm và thăm hỏi động viên người có uy tín và gia đình của họ khi gặp khó khăn, hoạn nạn chưa kịp thời và đầy đủ.

** Đối với người có uy tín:*

- Trình độ học vấn của một bộ phận người có uy tín còn thấp, do đó khả năng nắm bắt và xử lý thông tin còn chậm.

- Độ tuổi: một số người có uy tín có tuổi đời còn quá trẻ và chưa có nhiều trải nghiệm, kinh nghiệm trong cuộc sống, họ chưa thực sự có nhiều uy tín trong công tác tuyên truyền vận động mà hầu như chỉ có uy tín trong việc phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo; một số người có uy tín có tuổi đời quá lớn nên hoạt động ở một số địa bàn địa hình hiểm trở, phức tạp gặp

hiều khó khăn, dẫn đến việc tuyên truyền, vận động có những hạn chế nhất định.

- Số lượng người có uy tín hiện nay khá đông (1.074 người), nhưng qua khảo sát tại 06 huyện miền núi, số người thật sự hoạt động có hiệu quả chiếm khoảng 70%, người có uy tín hoạt động chưa đạt hiệu quả chiếm 20% và hiệu quả thấp chiếm 10%. Một số người có uy tín chưa thực sự gương mẫu, chưa thực sự trở thành tấm gương để cộng đồng dân cư noi theo.

V. Đề xuất của Ban Dân vận Tỉnh ủy

Sau gần 10 năm triển khai thực hiện Quyết định 9747, tuy còn gặp nhiều khó khăn và còn một số hạn chế, nhưng có thể khẳng định việc ban hành Quyết định 9747 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi là một quyết sách đúng đắn trong việc xây dựng và phát huy vai trò người có uy tín; qua đó, đã góp phần quan trọng giữ vững và ổn định tình hình an ninh, trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Thời gian đến, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch gia tăng hoạt động chống phá ta, chủ yếu là lợi dụng vấn đề *dân tộc, tôn giáo; dân chủ, nhân quyền* nhằm tổ chức các hoạt động vi phạm pháp luật, chống Đảng, Nhà nước. Bên cạnh đó, ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh còn nhiều khó khăn: các địa phương hầu hết có địa hình hiểm trở, đất đai bạc màu, thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra. Trình độ sản xuất của đồng bào còn lạc hậu, tỷ lệ hộ nghèo còn cao; vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Đảng và Nhà nước, chưa có ý chí thoát nghèo, phát triển sản xuất; nhiều phong tục, tập tục lạc hậu còn tồn tại. Hệ thống chính trị ở cơ sở nhìn chung còn bất cập; năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu. Nguồn lực ngân sách phân bổ để thực hiện các chương trình, dự án còn thấp so với nhu cầu.

Vì vậy, cần coi trọng công tác xây dựng, phát huy vai trò của người có uy tín; làm cho người có uy tín thật sự trở thành lực lượng tin cậy, là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với nhân dân. Thông qua đó, tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số hiểu rõ và chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự; thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động ở địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chính vì vậy, việc tiếp tục thực hiện Quyết định 9747 là thực sự cần thiết.

Hiện nay Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 về tiêu chí lựa chọn, công nhận người

có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số dân tộc thiểu số và đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/4/2018, qua đó, việc thực hiện chính sách cho người có uy tín tại tỉnh Quảng Ngãi¹ gồm các nội dung như sau:

- Cung cấp thông tin
- + Cấp radio cho người có uy tín (02 năm/ lần cho toàn bộ người có uy tín)
- + Cấp báo Quảng Ngãi, báo Dân tộc và Phát triển (cho toàn bộ người có uy tín)
- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng (cho toàn bộ người có uy tín).
- Thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc:
- + Thăm quan ngoài tỉnh: 30 người (do Ban Dân tộc tỉnh thực hiện)
- + Thăm quan trong tỉnh: cho toàn bộ người có uy tín (do UBND huyện và Ban Dân tộc huyện thực hiện).
- Thăm hỏi, hỗ trợ khi người có uy tín bị ốm đau; gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn; thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) người có uy tín qua đời (theo thực tế không giới hạn số lượng).
- Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số (cho toàn bộ người có uy tín).
- Chi đón tiếp, tặng quà các đoàn đại biểu người có uy tín đến thăm và làm việc (đoàn ngoài tỉnh, đoàn trong tỉnh)

Tổng kinh phí thực hiện chính sách cho **369** người có uy tín ở tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 12 của Thủ tướng Chính phủ (trước đây là

¹ Đối với tỉnh Quảng Ngãi, theo Quyết định số 12, mỗi thôn được bầu chọn 01 người, cụ thể:

- Các huyện miền núi: 359 thôn, tổ dân phố đủ điều kiện xây dựng người có uy tín cấp xã (huyện Ba Tơ: 102 thôn, 03 TDP; huyện Minh Long: 37 thôn; huyện Sơn Tây: 42 thôn; huyện Sơn Hà: 90 thôn, 09 TDP; huyện Trà Bồng: 40 thôn; huyện Tây Trà: 36 thôn).

- Các huyện đồng bằng có người đồng bào dân tộc thiểu số: 10 thôn đủ điều kiện xây dựng người có uy tín cấp xã (Tư Nghĩa: 04 thôn; Nghĩa Hành: 05 thôn; Bình Sơn: 01 thôn).

Tổng số người có uy tín trên địa bàn tỉnh theo Quyết định 12 là: 369 người.

Quyết định 18 của Thủ tướng Chính phủ) hàng năm khoảng 2,5 tỷ đồng (bình quân 6,8 triệu đồng/người/năm).

Tuy nhiên, đối với người có uy tín được xây dựng theo quyết định 9747 với số lượng hiện nay là **1.074** người, hàng năm chỉ được hỗ trợ (nguồn kinh phí của Tỉnh uỷ) để thực hiện các nội dung sau:

- Thăm và tặng quà tết cho người có uy tín tiêu biểu: 300 suất quà/năm

- Tập huấn: 150 người/ năm

- Tham quan, học tập kinh nghiệm ở các tỉnh bạn: 15 người/ năm

- Thăm ốm, đau một số người có uy tín tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, vận động (*cấp tỉnh, huyện*): khoảng 10 người/năm.

Tổng kinh phí cho các nội dung trên hàng năm gần 600 triệu đồng (bình quân 560.000đ/người/năm).

Trên cơ sở thực tiễn và đề xuất, kiến nghị của các địa phương qua đợt khảo sát, Ban Dân vận Tỉnh uỷ kính đề xuất Thường trực Tỉnh uỷ một số nội dung để tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định 9747 trong thời gian tới như sau:

1. Về phần “Căn cứ” của Quyết định 9747

Có 85/85 ý kiến thống nhất tiếp tục thực hiện Quyết định 9747 vì tính hiệu quả của đề án đem lại, tuy nhiên cần phải điều chỉnh lại nội dung phần “Căn cứ” trong Quyết định 9747 vì một số căn cứ đến nay không còn phù hợp như: Hướng dẫn số 04/HD-BCA (A11) ngày 16/3/2009 của Bộ Công an về thực hiện Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg ngày 01/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 07/12/2006 của Tỉnh uỷ về phát triển kinh tế - xã hội các huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2006 - 2010...

2. Về cơ quan quản lý người có uy tín (như cũ)

- Có 85/85 ý kiến thống nhất giữ nguyên việc quản lý, giao nhiệm vụ như Quyết định 9747 (*Ban Dân vận Tỉnh uỷ xây dựng, quản lý và giao nhiệm vụ cho người có uy tín cấp tỉnh; ban dân vận huyện uỷ xây dựng, quản lý và giao nhiệm vụ cho người có uy tín cấp huyện; người có uy tín cấp xã giao đảng uỷ cấp xã, thị trấn quản lý và giao nhiệm vụ*).

3. Về độ tuổi của người có uy tín

- Có 80/85 ý kiến cho rằng nên xây dựng những người có uy tín có tuổi đời từ 30 đến 75 tuổi (*trừ trường hợp đặc biệt*). Qua khảo sát, những

người có uy tín có độ tuổi từ 30 đến 75 tuổi sẽ có nhiều trải nghiệm, kinh nghiệm nên công tác tuyên truyền, vận động đem lại hiệu quả tốt hơn.

4. Về cơ cấu số, lượng người có uy tín

- Có 80/85 ý kiến thống nhất xây dựng người có uy tín trong thời gian tới nên sắp xếp theo cơ cấu như sau:

4.1. Người có uy tín cấp tỉnh (cơ cấu như cũ)

Xây dựng ở 06 huyện miền núi, mỗi huyện 02 người, tổng số là 12 người (hiện nay là 10 người: Ba Tơ 02, Minh Long 02, Sơn Hà 02, Sơn Tây 02, Trà Bồng 02, huyện Tây Trà chưa xây dựng được người có uy tín cấp tỉnh).

4.2. Người có uy tín cấp huyện

Xây dựng mỗi xã 01 người (cơ cấu cũ là 73 người)

- Các huyện miền núi: 67 xã, thị trấn, trong đó có 63 xã, thị trấn có người đồng bào dân tộc thiểu số (Ba Tơ: 19 xã, thị trấn; Minh Long: 05 xã; Sơn Hà: 14 xã, thị trấn; Sơn Tây: 09 xã; Trà Bồng: 07 xã; Tây Trà: 09 xã). Hiện nay 06 huyện miền núi đã xây dựng đủ người có uy tín cấp huyện (63 người).

- Các huyện đồng bằng có người đồng bào dân tộc thiểu số: 05 xã (Tư Nghĩa: 02 xã; Nghĩa Hành: 03 xã). Hiện nay huyện Tư Nghĩa và Nghĩa Hành đã xây dựng đủ người có uy tín cấp huyện (05 người). Riêng huyện Bình Sơn và huyện Mộ Đức không đủ điều kiện để xây dựng người có uy tín cấp huyện

Tổng số người có uy tín cấp huyện hiện nay là 68 người (đủ số lượng), giảm 05 người so với cơ cấu cũ.

4.3. Người có uy tín cấp xã

Hiện nay, trên địa bàn các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có người đồng bào dân tộc thiểu số hầu hết các xã đều nằm trong danh mục các xã khu vực III và khu vực II theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 – 2020; đồng thời, một số thôn có nhiều khu dân cư, địa bàn rộng và cách trở, đi lại khó khăn nhất là vào mùa mưa; do đó, cần thiết phải xây dựng lực lượng người có uy tín cấp xã để đảm bảo cho công tác tuyên truyền, vận động; kịp thời nắm bắt những thông tin do lực lượng người có uy tín ở cơ sở cung cấp. Trên cơ sở đó, Ban Dân vận Tỉnh uỷ đề xuất các phương án bố trí số lượng người có uy tín cấp xã của các đơn vị như sau:

*** Phương án 1:**

Đối với những xã có từ 02 đến 04 thôn có đồng bào dân tộc thiểu số xây dựng 01 người có uy tín; những xã có từ 05 đến 07 thôn có đồng bào dân tộc thiểu số xây dựng 02 người có uy tín; những xã có từ 08 thôn trở lên có đồng bào dân tộc thiểu số xây dựng 03 người có uy tín (*đối với thị trấn không xây dựng người có uy tín cấp xã*), cụ thể từng huyện:

Số TT	Đơn vị	Số thôn, Tổ dân phố	Số người có uy tín cần xây dựng theo cơ cấu thôn
1.	Huyện Ba Tơ	112	35
2.	Huyện Trà Bồng	47	13
3.	Huyện Tây Trà	36	11
4.	Huyện Sơn Hà	101	29
5.	Huyện Sơn Tây	42	13
6.	Huyện Minh Long	43	12
7.	Huyện Nghĩa Hành	5	2
8.	Huyện Tư Nghĩa	4	2
9.	Huyện Bình Sơn	1	0
10.	Huyện Mộ Đức	1	0
	TỔNG CỘNG	392	117

Với phương án này, tổng số người có uy tín sẽ là: **195 người**, trong đó:

- 10 người có uy tín cấp tỉnh.

- 68 người có uy tín cấp huyện.

- 117 người có uy tín cấp xã, giảm **958** người so với cơ cấu cũ (*cơ cấu cũ là 1.075 người*) và giảm **880** người so với hiện nay (*người có uy tín cấp xã hiện nay là 997 người, trong đó ở thôn 369 người, ở khu dân cư 628 người*).

- Ưu điểm:

+ Số lượng người có uy tín được phân bổ tương đối đồng đều, đáp ứng được về điều kiện dân số, diện tích tự nhiên (*địa bàn*); đảm bảo tính hợp lý về cơ cấu, số lượng, nhất là những xã có địa bàn rộng, nhiều thôn.

+ Với số lượng được điều chỉnh như trên đảm bảo tính tinh gọn, chất lượng, không dàn trải; sẽ thuận lợi cho công tác quản lý, phát huy vai trò

của người có uy tín; việc thực hiện chính sách sẽ được đảm bảo cho toàn bộ người có uy tín khi được xây dựng.

+ Vai trò, trách nhiệm và công tác tuyên truyền, vận động của người có uy tín được phát huy.

- Hạn chế: Một số địa phương chỉ có 01 thôn có người đồng bào dân tộc thiểu số nên sẽ không được bổ sung người có uy tín (*xã Bình An, huyện Bình Sơn; xã Đức Phú, huyện Mộ Đức*), do đó sẽ gặp một số khó khăn nhất định trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân.

Về kinh phí thực hiện phương án này là khoảng **1,616** tỷ đồng/năm, bao gồm các nội dung:

- Cung cấp thông tin (*cho toàn bộ người có uy tín*):

+ Cấp radio (*02 năm/lần*).

+ Cấp báo Quảng Ngãi, báo Dân tộc và Phát triển.

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng (*cho toàn bộ người có uy tín*).

- Thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc (*30 người/năm*).

- Chi thăm hỏi, hỗ trợ khi người có uy tín bị ốm đau; gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn; thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) người có uy tín qua đời² (*theo thực tế không giới hạn số lượng, dự toán khoảng 15%*).

² Theo Quyết định số 12 của Thủ tướng Chính phủ:

- Thăm hỏi, hỗ trợ người có uy tín bị ốm đau không quá 01 lần/năm. Mức chi: không quá 3.000.000 đồng/người/năm đối với cấp Trung ương; không quá 1.500.000 đồng/người/năm đối với cấp tỉnh; không quá 800.000 đồng/người/năm đối với cấp huyện.

- Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn (thiên tai, hỏa hoạn). Mức chi không quá 2.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan Trung ương; không quá 1.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp tỉnh; không quá 500.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp huyện.

- Thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời. Mức chi không quá 2.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan Trung ương; không quá 1.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp tỉnh; không quá 500.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp huyện.

- Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số³ (cho toàn bộ người có uy tín).

- Chi đón tiếp, tặng quà các đoàn đại biểu người có uy tín đến thăm và làm việc (đoàn ngoài tỉnh, đoàn trong tỉnh).

- Kinh phí quản lý thực hiện chính sách người có uy tín (cấp tỉnh và huyện).

*** Phương án 2:**

Đối với những thôn có từ 03 đến 05 khu dân cư có đồng bào dân tộc thiểu số xây dựng 01 người có uy tín, những thôn có từ 06 đến 07 khu dân cư có đồng bào dân tộc thiểu số xây dựng 02 người có uy tín, những thôn có từ 08 khu dân cư trở lên có đồng bào dân tộc thiểu số xây dựng 03 người có uy tín (riêng tổ dân phố không xây dựng người có uy tín cấp xã), cụ thể từng huyện:

STT	Đơn vị	Tổng số xã, thị trấn có người đồng bào dân tộc thiểu số	Tổng số thôn, tổ dân phố có người đồng bào dân tộc thiểu số	Số thôn đủ điều kiện xây dựng người có uy tín	Số NCUT được xây dựng
1.	Huyện Ba Tư	19	112	8	8
2.	Huyện Tây Trà	9	36	13	14
3.	Huyện Minh Long	5	43	2	2
4.	Huyện Sơn Tây	9	42	33	35
5.	Huyện Sơn Hà	14	101	14	14
6.	Huyện Tư Nghĩa	2	4	3	3
7.	Huyện Bình Sơn	1	1	1	1
8.	Huyện Trà Bồng	7	47	0	0
9.	Huyện Nghĩa Hành	3	5	0	0

³ Theo Quyết định số 12 của Thủ tướng Chính phủ: Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số không quá 02 lần/năm; mức chi không quá 500.000 đồng/người/lần.

10.	Huyện Mộ Đức	1	1	0	0
	Cộng	70	392	74	77

Với phương án này, tổng số người có uy tín sẽ là: **155 người**, trong đó:

- 10 người có uy tín cấp tỉnh.
- 68 người có uy tín cấp huyện.
- 77 người có uy tín cấp xã, giảm **998** người so với cơ cấu cũ (*cơ cấu cũ là 1.075 người*) và giảm **920** người so với hiện nay (*người có uy tín cấp xã hiện nay là 997 người, trong đó ở thôn 369 người, ở khu dân cư 628 người*).

- Ưu điểm: Số lượng người có uy tín được phân bổ cụ thể theo số lượng khu dân cư ở từng thôn, nhất là những thôn có địa bàn rộng, nhiều khu dân cư.

- Hạn chế: Với phương án này một số huyện có địa bàn rộng, nhiều xã, nhiều thôn hoặc có tính đặc thù nhưng lại được bố trí ít, hoặc không được bố trí người có uy tín do cơ cấu chỉ từ 01 - 02 khu dân cư như huyện Ba Tơ, Minh Long, Trà Bồng, Mộ Đức; do đó sẽ gặp khó khăn trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân.

Về kinh phí thực hiện phương án này là khoảng **1,514** tỷ đồng/năm, bao gồm các nội dung:

- Cung cấp thông tin (*cho toàn bộ người có uy tín*):
 - + Cấp radio (*02 năm/ lần*).
 - + Cấp báo Quảng Ngãi, báo Dân tộc và Phát triển.
- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng (*cho toàn bộ người có uy tín*).
- Thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc (*30 người/năm*).
- Chi thăm hỏi, hỗ trợ khi người có uy tín bị ốm đau; gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn; thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) người có uy tín qua đời (*không giới hạn số lượng*).
- Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số (*cho toàn bộ người có uy tín*).

- Chi đón tiếp, tặng quà các đoàn đại biểu người có uy tín đến thăm và làm việc (*đoàn ngoài tỉnh, đoàn trong tỉnh*).

- Kinh phí quản lý thực hiện chính sách người có uy tín (*cấp tỉnh và huyện*).

*** Phương án 3:**

Xây dựng mỗi xã 02 người có uy tín (*đối với thị trấn không xây dựng người có uy tín cấp xã*), cụ thể từng huyện:

STT	Đơn vị	Tổng số xã	Số NCUT cần xây dựng	Ghi chú
1.	Huyện Ba Tư	18	36	
2.	Huyện Minh Long	5	10	
3.	Huyện Sơn Hà	13	26	
4.	Huyện Sơn Tây	09	18	
5.	Huyện Tà Bồng	07	14	
6.	Huyện Tây Trà	09	18	
7.	Huyện Nghĩa Hành	03	06	
8.	Huyện Tư Nghĩa	02	04	
9.	Huyện Bình Sơn	01	02	
10.	Huyện Mộ Đức	01	01	
	Cộng	68	135	

Với phương án này, tổng số người có uy tín là: **213 người**, trong đó:

- 10 người có uy tín cấp tỉnh.

- 68 người có uy tín cấp huyện.

- 135 người có uy tín cấp xã, giảm **940** người so với cơ cấu cũ (*cơ cấu cũ là 1.075 người*) và giảm **862** người so với hiện nay (*người có uy tín cấp xã hiện nay là 997 người, trong đó ở thôn 369 người, ở khu dân cư 628 người*).

- Ưu điểm: Số lượng người có uy tín được phân bổ tương đối đồng đều theo số lượng xã.

- Hạn chế: Còn mang tính dàn trải, tính hợp lý chưa cao; giữa một số xã có địa bàn rộng với một số xã có địa bàn hẹp nhưng số lượng người có uy tín đều được bổ sung bằng nhau, dễ dẫn đến việc so bì giữa các địa phương.

Về kinh phí thực hiện phương án này là khoảng **1,662** tỷ đồng/năm, bao gồm các nội dung:

- Cung cấp thông tin (*cho toàn bộ người có uy tín*):
 - + Cấp radio (02 năm/ lần).
 - + Cấp báo Quảng Ngãi, báo Dân tộc và Phát triển.
- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng (*cho toàn bộ người có uy tín*).
- Thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc (30 người/năm).
- Chi thăm hỏi, hỗ trợ khi người có uy tín bị ốm đau; gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn; thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) người có uy tín qua đời (*không giới hạn số lượng*).
- Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số (*cho toàn bộ người có uy tín*).
- Chi đón tiếp, tặng quà các đoàn đại biểu người có uy tín đến thăm và làm việc (*đoàn ngoài tỉnh, đoàn trong tỉnh*).
- Kinh phí quản lý thực hiện chính sách người có uy tín (*cấp tỉnh và huyện*).

Qua các phương án trên, Ban Dân vận Tỉnh uỷ kính đề xuất Thường trực Tỉnh uỷ ưu tiên chọn **phương án 1**, vì phương án này có nhiều ưu điểm, phù hợp với điều kiện thực tế ở các địa phương có địa bàn rộng, khó khăn, hiểm trở; số lượng người có uy tín tuy có giảm đi nhưng đảm bảo tính tinh gọn, chất lượng; thuận lợi cho công tác quản lý, phát huy vai trò của người có uy tín; việc thực hiện chính sách sẽ được đảm bảo cho toàn bộ người có uy tín khi được xây dựng, nhằm động viên, khích lệ tạo điều kiện cho những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nâng cao hơn nữa vai trò vị trí của mình, tiếp tục gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước ở các địa phương tích cực tham gia lao động sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng

trên địa bàn dân cư, góp phần tích cực vào việc hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương, huyện, tỉnh.

5. Về chính sách cho người có uy tín

Thực hiện chính sách người có uy tín được xây dựng theo Đề án của Tỉnh ủy bằng với định mức người có uy tín được bình chọn theo Quyết định 12 của Thủ tướng Chính phủ, để tránh tình trạng so bì giữa người có uy tín theo Quyết định 9747 và người có uy tín theo Quyết định 12 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tạo động lực cho người có uy tín hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình; đồng thời, giao ban dân vận cấp ủy thực hiện chính sách đối với lực lượng này.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát việc thực hiện Quyết định số 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Đề án xây dựng và phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2009 - 2018 và những đề xuất sửa đổi bổ sung Quyết định 9747; kính trình Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Phòng DT-TG Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Lưu VT.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Trần Ngọc Nguyên